



CON ONG

tuần báo trào phúng đối lập

(môn bài nhà nước cấp số 3716/TBTT/CHBCI)

SỐ 114

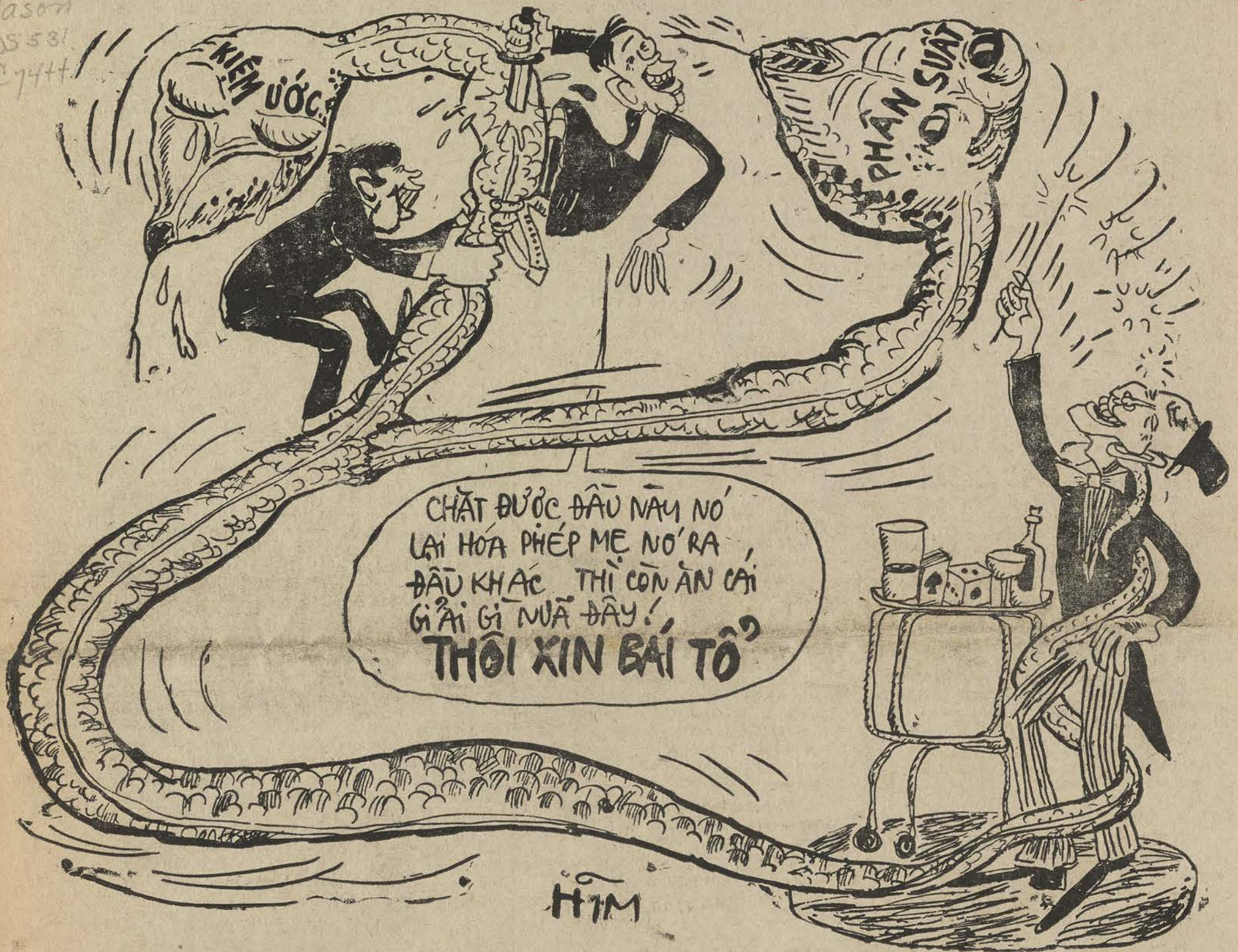
10 TÌ

TUẦN LỄ 28-5

ĐẾN 03-6-1970

CHỦ TIỆM kiêm ĐÀU BÉP : MINH VÕ — CỬA TIỆM : 54 VÕ TÁNH. ÔNG NÓI 24901 — 93801

Wason
DS 531
C7444



MỘT THẤT BẠI CỦA NỀN NGOẠI GIAO TRIỀU ĐẠI VOI TRẮNG



Sự tài ba của một nhà lãnh đạo ngoại giao không bao giờ nằm trên con đường hồi hương với hai bàn tay trắng. Hồi hương là về quê. Mà về quê, là thất bại nếu thiếu áo gấm. Ngoại trưởng Voi Trắng đã làm mất mùa ngoại giao kể từ quyết định đưa kiều bào ta từ Cao Mên về nguyên quán với... áo rách và tay trắng.

Hãy đi tìm nguyên nhân nào khiến Lon Nol và tập đoàn của ông ta đã xuống tay tàn sát kiều bào Việt Nam. Người ngu dốt cũng có thể nói ngay tại Việt Cộng. VC ăn hại dài nát trên đất Khơ

Me. Đuôi nó, nó cóc đi mà còn cần lại chủ nhà đã dung túng nó. Chủ nhà lép vế phải dùng áp lực... máu. Lon Nol xuống tay giết kiều bào ta chỉ vì ông ấy hèn yếu. Ông ấy tưởng VC nó thương Việt kiều lắm, đem Việt kiều ra giết, nó sẽ lui binh. Nhưng Nol đã hồ. VC là nòi Cộng sản. Nòi này chỉ cần mục đích và bắt chấp phương tiện. Việt kiều và những ai khoái CS được một dịp sáng con mắt.

Việt cộng báo hại Việt kiều. Anh em nhà Cao Man tái diễn lịch sử. Đại quân ta lại nối tiếp truyền thống của

tiền nhân mà cứu cái cơ đồ Khờ me. Ta chiếm thế thượng phong. Đưa quân sang Mên, ta có chính nghĩa to tồ bố. Ấy là chính nghĩa giải phóng đồng bào ta bị nhốt trong lò sát sinh Lon Nol—Matak. Cái thế thượng phong của đại quân ta dư công lực cho một cuộc chơi cha ngoại giao. Thói thường lý lẽ của kẻ khỏe luôn luôn thắng.

Ngoại trưởng Voi Trắng đã không biết xử dụng hột công đại pháp, lại còn tự giải vô công. Bởi thế, thay vì bắt chính phủ Lon Nol phải bảo

dảm tài sản và sinh mạng của Việt kiều tại đất Mên, con voi trắng, than ôi, đưa Việt kiều về sống thâm thê. Gia tài mấy đời kiếm ra tại đất khách, để cho khách hưởng. Ngoại giao dẫn đến... kê khai tài sản và chờ tết... Nặng Ông Chân mới được tập đoàn Lon Nol đền bồi.

Đưa Việt kiều tại Cao Mên hồi hương đã là một thất bại ngoại giao. Lại về tay không, về như một đào tàu may mắn càng thất bại. Ngoại trưởng Voi Trắng hằng khoe ông có cả bồ kế hoạch. Phải chăng đây là một dùm kế hoạch nhón ra từ cái bồ ngoại giao của ông?

REC'D CSR

SEP 23 1970

CORNELL UNIVERSITY LIBRARY



Bệnh vực những người đang đóng góp máu xương cho quê hương

Dự luật Đông Y đã được Hạ viện thông qua. Vài tiếng nói phản đối yếu ớt không thể làm nên sóng gió. Khi đã số đã ở kẻ, thiếu số phải phục tùng. Đó là luật của cái gọi là trò chơi dân chủ. Và, không ai có quyền mạ ly, chống đối những người đã áp dụng đúng luật chơi. Nghĩa là đã sôi nổi đánh đập dự luật Đông Y trước khi nó được đa số chấp thuận. Dân chủ là phải được tự do ở kẻ hay nốt ở kẻ. Không có chống đối, dèch còn là dân chủ. Nhưng chống đối khác với mạ ly, xuyên tạc.

Tôi nghĩ đến những quân y sĩ trẻ có, già có, đang đêm ngày hành quân cùng với lính chiến của các binh chủng. Họ có mặt ở biên giới heo hút. Họ có mặt ở cao nguyên mưa rét. Họ có mặt ở đồng bằng sinh lầy. Họ cực khổ như một lính chiến. Họ hy sinh như một lính chiến. Nhiều người đã ngã gục ngay tại chiến trường. Nhiều người đã trở thành thương phế binh. Họ có cán biết dự luật Đông Y. Họ chỉ biết

phục vụ. Đông từ phục vụ, tôi dùng ở đây, chưa bị rửa băng nước của nhà thờ. Quân lính dùng chân, những người quân y sĩ phải làm công việc gọi là dân sự vụ. Họ khám bệnh, phát thuốc cho dân, vừa làm tròn bổn phận của thầy thuốc vừa làm công tác dân vận. Họ, tôi chắc, không «bóc lột» bệnh nhân, không «chém» bệnh nhân. Lương của họ chỉ là lương lính.

Thời buổi kiêu ước. Tôi tự hỏi đã có một ông Y Sĩ Tiền Tuyến nào «bíp» bệnh nhân tại một miền quê heo lánh để... «tranh ăn» với Đông Y? Nói về những quân y sĩ là nói về một hy sinh ít người biết đến.

Thế mà, ông dân biểu Lê quang Hiến đã, vì một vài ông bác sĩ vô tư cách, thiếu lương tâm, đã vì cái ghế dân biểu 1971, mặt sát thậm tệ những y sĩ đang đóng góp xương máu cho quê hương. Tôi đồng ý với chuẩn tướng Vũ ngọc Hoàn khi ông phát biểu trong cuộc nói chuyện của dân biểu Nguyễn quang Luyện. Rằng, y sĩ không cần phản đối, không cần tố cáo, y sĩ chỉ biết phục vụ. Một Dân biểu đã xuyên tạc lời nói của chuẩn tướng Hoàn và ngay thơ tố cáo ông dùng thuốc nhà binh phát cho dân trong dịp bầu cử thượng viện năm xưa. Ông dân biểu này quên rằng Usaid viện trợ nhiều thuốc cho cục quân y để làm công việc dân sự vụ trước và sau ngày bầu cử thượng viện và mãi mãi. Kiến thức của ông chỉ có thể thối ư?

Kết luận bài này, tôi muốn quý vị miệng có gang có thép ở quốc hội hãy tiếp tục chống đối ý kiến của người khác nếu như quý vị thấy họ không cùng quan điểm của mình. Nhưng chớ nên xuyên tạc, mạ ly. Và nhất là chớ có bôi bả những người đang chiến đấu ngoài tuyến lửa. Những người ấy cũng đã đi phạt Miên. Trong khi ông db Trần công Quốc đi phạt Miên mà lại là lời thách đố của tướng bên khu Đổ cao Trí!

đàn anh đòi lập với nhà nước

Thưa hai Thầy,
Hôm nay, Phật tử chính cống Thượng Sinh lại viết tiếp tâm thư kính đê hai thầy. Con không tin rằng vì lời thư của con làm xúc động hai thầy. Mà mãnh liệt tin tưởng rằng trái tim quý thầy đã xúc động trước nghịch cảnh do người lợi dụng một số thầy gây ra. Con chắc hai thầy đã khóc. Hãy tưởng tượng tin đồ Thiên Chúa giáo hân hoan chào đón ngày Chúa Giáng Sinh, Phật tử, dù hoang đường như con, cũng phải rơi lệ khi trước ngày Phật Đản, bọn khốn nạn rủ nhau dao búa đi chiếm chùa và súng ống đi tái chiếm chùa. Thầy tăng, như vậy, không còn phải là những người dựng nước, mở đạo. Mà chỉ là quân đạo tặc, lũ sư hồ mang trong tiêu thuyết kiêu hiệp.

Vì Phật tử, vì đạo pháp nhiệm màu, hai thầy đã, không ai báo ai, cùng im lặng, bỏ ngoài tai những lời tanh tưởi «SU CỘNG SẢN» hay «SU NHÀ NƯỚC». Sự im lặng của hai thầy đã cứu vãn Phật giáo ở nước ta. Những quá khích, những sôi nổi rồi sẽ lắng đọng. Áo bùa cứ khuấy động. Nhưng hoa sen vẫn thơm ngát. Và loài tếp riu, loài cá thồn bơn không thể nhẩy lên cánh sen mùa mưa vũ khúc thô bỉ của chúng. Con nghĩ, nghịch cảnh này là cái Duyên của Phật giáo ta. Tếp riu, thồn bơn nhất loạt nhẩy múa. Phật tử chân chính nhận ra đủ mặt chúng. Chúng sẽ hết đường tu, dù chỉ là tu để lợi dụng và hưởng thụ. Cái còn lại cho cuộc hưng đạo tương lai sẽ là những Phật tử chưa một lần «lên chùa» kể từ sau ngày 1-11-1963. Con nghĩ, số Phật tử này mới vì Phật Giáo, vì các thầy mà chấn chỉnh căn nhà Phật Giáo Việt Nam đã bị vấy dơ làm nát bét.

Nếu hai thầy giống bọn thầy tu kia, Phật Giáo ta khó cứu vãn. Rất may, hai thầy đã im lặng. Đó là sự cao cả của hai thầy và cũng là niềm an ủi của Phật tử chính cống. Nhờ hai thầy im lặng, những cuộc mạ ly giữa hai cái chùa Việt Nam và An Quang đã chấm dứt. Trờ hề diễn mãi cũng nhàm. Trờ chỉ bới lại càng nhàm khi những cái mồm phát... chỉ là mồm đại đức, thượng tọa.

Nếu tâm thư con viết kính đê hai thầy được coi là một «sứ mạng» của những Phật tử hoang đường thì, thưa hai thầy, «sứ mạng» ấy con đã hoàn thành. Con sẵn sàng quy dưới chân hai thầy để hai thầy sai bảo những công việc nhỏ mọn, miễn là những công việc đó làm thơm cho Phật Giáo ta. Con xin phép hai thầy được ngừng bút.

Kính chúc hai thầy trong trường hợp nào cũng sáng suốt để lãnh đạo Phật Giáo Việt Nam.

Nam mô a di đà Phật
Phật tử chính cống
THƯƠNG SINH
(25-5-70)

Thư gửi hai thầy Trí Quang và Tâm Giác

(Hồi 2)



LỤC XI

Về đi thôi 2 ông Huệ, Ngọc

Ngày 23-10-69, ngày 2 ông Tổng Huệ, Ngọc sung sướng, hân hoan đứng dậy xoa tay, và bắt tay nhau khi cùng ký vào nghị định 1969 tăng thuế kiêu ước. Cả hai ông cùng tin là cú đờ phút này ngoạn mục lắm, sẽ làm vừa lòng Tổng Thống lắm, về pháp lý nó hợp lý, hợp pháp, hợp Hiến đủ thứ theo như lời cổ văn và các chuyên viên pháp luật nhà nước. Về vật chất nó sẽ đem lại tới 40 tỷ bạc cho Ngân Sách Quốc Gia, một ngân sách từ ngày xưa, ngày xưa tới nay bao giờ cũng như thẳng con nít mắc bệnh sởi mồm. Hai ông Tổng tin rằng với 40 tỷ đó, Quốc Gia chúng ta sẽ giàu lên, mạnh lên, sẽ ưỡn văng CS một sớm một chiều, để Đất Nước sẽ thanh bình trong hoan lạc. Rồi chắc chắn trong giấc mơ, hai ông sẽ tưởng rằng một ngày nào đẹp trời không xa, hai ông sẽ trở nên 2 vị anh hùng cứu quốc, toàn dân sẽ tri ân hai ông... chính phủ sẽ đúc tượng đồng, bia đá ghi công cho hai ông. Nhưng buồn thay, giấc mơ có bao giờ thành sự thực, bản Nghị định vừa công bố, dân chúng đã chửi tát nước vào mặt, báo chí đã nêu tên hai ông lên mà xỉ vả, Thượng và Hạ Viện lôi hai ông ra mà lột trần, khiến mặt hai ông héo lại, vừa đỏ đống, vừa chống tâu thực vô cùng cực nhọc. Rồi Thượng Viện đã lôi hai ông ra trước Tối Cao Pháp Viện, và cái phán quyết ngày 12-12-69 đã như một mũi dao đâm xuyên hông hai ông, Nghị Định 1969 mà hai ông coi là một sáng tác phẩm vĩ đại đã bị coi là không có căn bản pháp lý vì đã dựa vào một sắc luật hết hiệu lực.

Tuy bị dân chúng chửi rủa, tuy bị Tối Cao Pháp Viện chửi xuyên hông một cú, nhưng hai ông vẫn chai đá, phe lờ, vẫn cho thu thuế như thường, cóc cần biết rằng hai ông đang phục vụ dưới một chế độ mệnh danh là pháp trị. Nhưng «công dân đặc biệt» Nguyễn văn Chức không tha, quyết chơi tới cùng. Ông Chức kiện thêm phát nữa, và ngày 5-5-70 Tối Cao Pháp Viện đã tuyên phán cái Nghị định 1969 Bất Hợp Pháp. Lời tuyên phán lần này đúng là một cái búa tai sồi chém bay giấc mơ vàng son «Anh hùng cứu quốc» của 2 ông. Nó còn chứng tỏ là hai ông «đại đội» đi tin vào những «cổ văn» pháp luật của hai ông, những cổ văn pháp luật «Đốt Luật», những cổ văn đã hai đời tu của hai ông, và VÔ TÌNH hại cả Uy Tín của chính phủ Con Ong không biết những ông cổ văn pháp luật này đã tự trọng mà đi về cái nhà bò chưa?

Bị TCPV tuyên phán Nghị Định 1969 bất hợp pháp, Nghị định đương nhiên hết hiệu lực từ ngày 21-5 hai ông không còn bùa phép gì để thu thuế bất hợp pháp như đã thu từ 7 tháng nay. Bị hố 1 phát cầu, giá như những Tổng Trưởng của các nước khác, 2 ông đã tự xin từ chức rồi nhưng 2 ông vẫn ngồi đây, ngồi đây để ký thêm một cái Nghị Định tăng «thuế» Phân Xuất Quân Binh, ngõ hầu thay thế cho cái Nghị Định Bất Hợp Pháp bị tiêu hủy kia, và chẳng dân chưa kịp mừng thì đã lại buồn thúi ruột vì đâu vẫn hoàn đấy, và chẳng dân cũng do đó mà biết thêm rằng hai ông Nhà nước còn nhiều đòn phép lắm. Nghị sĩ Nguyễn văn Chức trước một phiên khoáng đại Thượng Viện đã cho hành động này (ký nghị định tăng Phân xuất Quân binh) là hành động như của... Ân Trộm. Con Ong Đốt Luật hơn các ông cổ văn luật pháp nhà nước nên không hiểu ông Chức ví von như thế đúng hay sai.

Trong hai ngày liên tiếp và có thể nhiều ngày sau nữa hai ông Huệ, Ngọc đã xuất hiện trên Tivi để song ca bản Thuế, Thuế. Các ông than thở, rên rĩ, nếu không lấp được khoảng trống này thì quốc gia lâm nguy, thị trường xáo trộn, đồng bạc phá giá, kinh tế khủng hoảng v.v... trong lúc chính các ông Tự Thủ ở Hạ viện là Thuế Kiêu Ước không thu được như đã dự tù. Tôi đây bọn Con Ong thấy hai ông quả là hai người can đảm, dám thực thi một chánh sách kinh tế mà không thêm nghiên cứu kỹ lưỡng trước. Bọn Con Ong cũng muốn hỏi các ông Ai đã tạo ra tình trạng kinh tế hỗn loạn như ngày hôm nay? Phải chăng chính là hai ông, vì chính hai ông đã ký một Nghị Định Bất Hợp Pháp để bắt dân đóng thuế, chính hai ông đã đẩy vật giá lên cao, chính hai ông đã làm cho người dân, nhất là dân nghèo bị khốn khổ. Nay hai ông còn định trút trách nhiệm cho ai? Cho Quốc Hội chăng? Nhưng khi ký Nghị Định tăng thuế Bất Hợp Pháp các ông đâu có đưa qua Quốc Hội mà nay định đổ vấy. Con Ong biết hai ông căm thù công dân Nguyễn văn Chức lắm, nếu không có cái thắng cha nhiều chuyện thì hai ông đâu có phải khốn khổ, khốn nạn như ngày nay. Hai ông có dám «thanh toán» hẳn không?

Bọn Con Ong và dân chúng thấy rằng VAI TRÒ của hai ông tới đây đã xong rồi đây, hai ông nên tự rút đi thì vừa, và Con Ong xin chúc hai ông RA VỀ thời thời hân hoan. Dân Chúng sẽ lấy 21-5 là ngày Mặc. Niệm hai ông, thay vì đúc tượng vàng bia đá như hai ông mong ước.

TẠI SAO 600.000 NGƯỜI MIỀN KHÔNG BIỂU TINH

TIN... ĐỘC

HOÀNG NHAM *thâu lượm*

TRONG MỘT CUỘC TIẾP XÚC MÍ BÁO CHÍ SÁNG 25-5-70

T. T. HUYỀN QUANG ĐÃ TUYÊN BỐ

NHIỀU ĐIỀU RẤT... A DI ĐÀ PHẬT!

HAI TT HUYỀN QUANG VÀ TRÍ QUANG, AI LÀ THẦN TƯỢNG CỦA PG. A.O?

S. GHỀNH

Trong một cuộc tiếp xúc mí báo chí sáng 25-5. TT Huyền Quang đã tuyên bố nhiều điều rất... Nam mô AD! Đà phật! Chẳng hạn đề cập phe VNQT, TT Huyền Quang đã nói rằng "Còn bên kia, với GHVNQT tôi xem như tiêu rồi. Từ ngày họ xua quân chém giết, oán để

hống nhất không còn nữa, chỉ còn một trong hai bên, kẻ sống người chết mà thôi."

Lạy Phật! Nghe mà phát sốt phát rét. Toàn những chuyện chém giết và chết chóc. Chẳng biết những lời lẽ trên ghi ở trong đoạn nào của kinh Phật.

Khi được hỏi về TT Trí Quang, TT Huyền Quang tỏ vẻ bức tức mà trả lời rằng: Giáo Hội không có vấn đề thần tượng, TT Huyền Quang bức là phải. Tại anh nhà báo dốt.

Cái dốt của anh nhà báo là đã tâng một người lên ngôi thần tượng trước mặt một người đang muốn làm... thần tượng.

Hóa cho nên, ngay sau đó, TT Huyền Quang đã sáng giọng nói tiếp "nói về tín đồ thì chỉ có những vị trụ trì ở các chùa mới có tín đồ. Còn TT Trí Quang và ngay cả tôi cũng không có một tín đồ nào cả". Có nghĩa là TT Huyền Quang hách thế mà còn không có tín đồ, huống chi TT Trí Quang.

Ngoài ra, TT Huyền Quang còn tiết lộ phe PGAQ đang vận động tranh thủ hòa bình, chống mở rộng chiến tranh.

Đây là một điều hơi lạ; vì trước đó, trong mấy cuộc hội thảo ở AQ chính qui vị này đã lớn tiếng đòi Miền phật.

Nhắn tin

Chú BUI ĐĂNG SỰ, ở đâu về ngay, đến nhà thanh toán món nợ cho tôi đi chứ.

HIM

9 giờ sáng chủ nhật 31-5-70

DUYÊN ANH, HOÀNG HẢI THỦY, VŨ

THÀNH AN chờ gặp bạn đọc tại quán số 75, lầu I CRYSTAL PALACE trong dịp phát hành:

TUỔI 13 của Duyên Anh

NHỮNG BÀI KHÔNG TÊN của V. thành An

BÂY GIỜ THÁNG MẤY của Hoàng H. Thủy

CON ONG TRANG 4

CHỐNG «CÁP DUỒN»?

- Làm chánh trị mị dân là hạ cấp; Hai ông chó đái này còn thấp hơn một bậc.
- Cá nhân ông Đán, bọn C.O không thêm đếm xia tới.

NHÀ HÁT TÂY. Hai dân biểu đối lập vừa lên tiếng và gửi thư đòi Hành pháp cách chức ông Phan Quang Đán, vì ông Đán đã dọa trục xuất 600 ngàn Miền kiều ở Anamta về Cẩm Bút Chia, nếu nhà nước Cao Man còn tiếp tục cấp duồn và ngược đãi Việt kiều ở bên đó.

cáo cho mình. Hơn thế, hai ông này trước đây đã phải « ăn mày » phiếu của

cử tri Việt gốc Miền tại Bạc Liêu và Vĩnh Bình, nên nay có lên tiếng huênh hoang như thế, cũng chẳng ai ngạc nhiên.

Hai ông chính khứa này hay có thói chụp cơ hội để tự quảng

Chỉ có điều lạ là trước đây, khi phong trào cấp duồn ở Miền mới bộc phát, chính hai ông chính khứa này đã to mồm hơn hết chề hành pháp thụ động, bất lực, và đòi nhà nước Anamta phải có thái độ cứng rắn đối với Cao Man.

Làm chính trị hạ cấp thường hay có trò mị dân một cách lộ bịch. Nhưng với cái lưỡi không xương như trên, người ta thấy quý vị này còn lộ bịch hơn loại làm chính trị hạ cấp một chút.

Đối với cá nhân ông Đán, bọn CO không đếm xia. Nhưng trên nguyên tắc, nếu một lời dọa nạt như vậy, mà giúp được cho hàng triệu đồng bào ở Cao Man sinh sống làm ăn yên ổn, thì rất nên.

Tại sao 600.000 người Việt gốc Miền ở Anamta không làm một phát biểu tình phản đối hành động man rợ của nhà nước Cam bút Chia? Tại sao hai ông chính khứa chó đái không vận động một cuộc biểu thị ý chí như vậy?

Đơn tuyệt thực cao như núi thế nghĩa là làm sao hỏ quý thầy?

S. GHỀNH. Theo tin các báo thì ngày 25-5-70 tuyệt thực do AQ tổ chức cho tới nay chưa có ai ghi tên. Chính T. T. Huyền Quang đã tiết lộ như vậy.

Mẫu đơn xin tình nguyện tuyệt thực chất cao như núi ở vào phòng.

Đọc tin trên, nhiều người lấy làm lạ, và tự hỏi sao các thầy kêu gọi tuyệt thực mà không ai đến ghi tên?

Về sau người ta phát giác ra là có hai lý do:

1) Tại TT Huyền Quang tuyên bố chính TT và TT Trí Quang sẽ không tuyệt thực. Thì ra phát từ nơi gương các thầy. Các thầy vườn dớp hừ, thì các con cũng dớp hừ như thường. Tội gì mà kẻ nó người dốt?

Tại ở dưới mẫu đơn xin tình nguyện tuyệt thực có ghi một câu như sau: Tôi chỉ nguyện đóng góp cho giáo hội bằng khả năng trên; không đòi hỏi GH một việc gì cả! Bọn chính khứa ăn có đọc câu ghi chú trên bên dưới. Thứ nữa là người ta không biết đóng góp cho GH để làm gì? để ынh lộn mí GH VNQT chẳng? phật tử đã có kinh nghiệm, mua với giá hơi đắt.

LÀM TỜ THẮNG KHÔN HƠN LÀ LÀM THẦY THẮNG DỐT

S. GHỀNH. — Trong một cuộc điều trần trước ủy ban TTCH/HV, ông Tổng Trưởng đã chê qui chế báo chí nhiều sơ hở và khắt khe hơn luật cũ. Ông Tổng Trưởng đã đưa ra vài dẫn chứng khá đúng.

Chê như thế, tức là gián tiếp chê Lập pháp nói chung và chế UBTTCH/HV nói riêng.

Bọn C.O nhận thấy lẽ ra ông Tổng Trưởng không nên « Chơi chữ » như thế. Khi xét kết quả một việc làm, phải xét khả năng của người làm công việc đó đã.

Cả Hạ viện có được 2, 3 móng biết chút ít về luật. Đến nỗi DB kỳ « cục » Sanh đã từng lớn tiếng nói « chúng ta không cần biết luật, ý của chúng ta là ý dân và ý dân là luật ». Có nghĩa là cái gì của quý db làm ra, dù thói hoặc, đều phải gục mặt mà chịu.

Tục ngữ có câu: « làm tờ thắng khôn, hơn làm thầy thắng dốt » là như thế. Vậy nhà nên chề trách.

Y. K. C. O CHO 1 NGƯỜI NĂM XUỐNG

Cu Phan khắc Sửu đã từ trần — Vĩnh viễn trở về cát bụi, không một lời trần trối.

Con người ấy cũng Sát cánh với những anh hùng chống thực dân Tây, mà nay tên tuổi được dùng làm tên đường phố Thủ đô cho lũ con em luôn luôn nhớ tới.

Cụ là người sống dai nhất trong số những đồng chí của cụ. Sống dai để chịu thêm nhiều đau đớn vật chất và tinh thần. Cụ đã tiếp tục làm việc nước cả trong tuổi già, lên voi xuống chó bao phen, rút cuộc chết với hai bàn tay trắng và trước đó, nằm bệnh viện không tiền trả.

Được có mỗi bó hoa của TT tặng thì lại không thể mang bán đầu giá lấy tiền trang trải phí được.

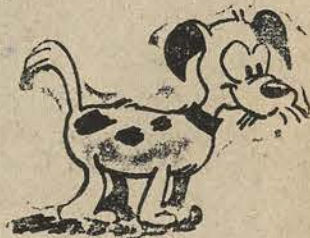
Cho tới khi hấp hối, cụ

phải nhào bao nhiêu là xáo trộn, và nhin Dân mình dầy dụa trong điều linh.

Chả biết nhà nước Anamta và dân Anamta sẽ làm gì cho cụ ở giây phút... đã muộn này? và quả phụ của một cụ nguyên thủ Quốc gia sẽ sống nốt đoạn chót cuộc đời như thế nào? lại buồn thúng bán bưng chẳng?

Người ta vẫn bảo quần chúng vốn không có trí nhớ dài. Quần chúng trong thời loạn, trí nhớ càng tối.

Nhưng còn nhà nước? Có lẽ phải chờ xem cung cách của đám táng và cuộc sống của người quả phụ, mới kết luận được.



NHÂN DỊP NG. TRƯỞNG MIỀN QUA VN CẦN NÓI THẲNG CHÍNH - SÁCH ĐỐI VỚI CAM - BỐT



NOC ĐOC

Trước khi ngoại trưởng Cam Bốt Yen Sambour tới Saigon, mấy chục sinh viên đã làm một cuộc đột kích vào Bộ Ngoại Giao VN, gửi tặng ông Ngoại Trưởng Miền mấy trái lưu đạn cay, cả chua và trứng thối.

Tại sao sinh viên của một nước có tiếng là hiếu khách như VN, lại đón tiếp Ngoại trưởng nước láng giềng "đặc biệt" như vậy? Nguyên do là vì Cam Bốt đã thi hành chánh sách tàn sát Việt Kiều, vẫn quen gọi là "cấp duôn", "kẻ sát nhân" phải được đón tiếp khác với người tử tế.

MỐI THÙ XƯA

Từ lâu đời, dân Cambốt vốn có một mối thù với người Việt. Mối thù tự nhiên của một dân tộc nhỏ đã từng bị 1 dân tộc lớn hơn cai trị. Cũng như mối thù giữa người Việt và người Tàu. Vì vậy, sau cuộc đảo chánh thuật phé Sihanouk ngày 18-3-70, tân chế độ Miền của tập đoàn Lon Nol, Matak và Cheng Heng đã muốn "đặc nhân tâm" bằng cách chủ xướng việc tập trung các Việt kiều lại, rồi tàn sát tập thể, như Hít Le đã làm thời đệ nhị thế chiến.

Chủ trương tàn sát Việt kiều (cấp duôn) đối với chế độ Lon Nol có nhiều điều lợi.

Trước hết là làm cho dân chúng Miền hề hả, trả được mối thù xưa. Nhờ cái sự được hề hả đó, mà có cảm tình với chính quyền của tân chế độ. Cũng như dân VN khoái Quang Trung, một phần vì Quang Trung định Bắc phạt. Điều thứ nhì là cướp tài sản. Việt kiều tại Cam Bốt cũng như Hoa kiều tại Việt Nam, nắm trong tay các huyết mạch kinh tế, và làm chủ nhiều gia tài đồ sộ. Nay giết người Việt vừa trả được thù xưa, vừa cướp được những tài sản khổng lồ. Tội gì mà không giết người cướp của. Sự giết người cướp của bị luật pháp ngăn cấm, còn có kẻ

dám làm, hưởng chi khi sự giết người cướp của được kẻ cai trị là tập đoàn Lon Nol khuyến khích.

GIEO GIÓ GẶT BÃO

Người Việt Nam có một mối thù truyền kiếp với người Trung Hoa, cũng như người Miền thù người Việt. Nhưng người Việt không nổi dậy tàn sát và cướp của Hoa kiều, tại sao người Miền dám làm như vậy với người Việt?

Người Việt không nổi dậy giết người Tàu để cướp của, kể cả khi nước Tàu đã thành Cộng Sản, và phe Quốc gia Tàu chạy dài sang tận Đài Loan, vì người Việt không thể vô nhân đạo đến mức đó. Dầu sao VN cũng là một nước văn minh có bốn ngàn năm lịch sử. Người Việt nhân đạo với người khác, nhưng không thể nhân đạo kẻ vô nhân đạo với dân tộc mình. Dân Cam Bốt mơ rợ hơn dân Việt, thích cướp của giết người, thì người Việt phải có hành động thích ứng với những hành động cấp duôn dã man của người Miền.

Cho nên, sau khi xảy ra vụ người Việt bị giết buồng sông, xáo nồi bênh đây Cửu Long Giang thì hồ hào "miên phạt" là phải. Bọn Ả Rập chỉ cần ném một trái lưu đạn làm thương vong một vài chục dân Do Thái, là không lực Do Thái oanh tạc trả đũa ngay. Đối với những kẻ đã man khát máu, không thể nói chuyện một cách lịch sự, ôn hòa được, phải dùng sức mạnh để trừng trị.

Vì vậy, VNCH kéo đại quân sang Cambốt là phải. Vì những liên lạc quốc tế, không thể nói cuộc hành quân sang Cambốt hiện nay là 1 hành động "miên phạt" nhưng hiểu rằng và phải hành động như một công cuộc Miên phạt để bảo vệ sinh mạng và tài sản của đồng bào ta. Có một điều rất vô lý, là chính những kẻ lớn tiếng đòi Miên phạt, đòi bảo vệ sinh mạng và tài sản Việt kiều tại Cam Bốt. Những người này nói rằng sang đánh CS bên Miền là "nói giáo cho giặc", là giúp cho chánh quyền khát máu của tập đoàn Lon Nol tồn tại. Nói như vậy không vững. Biết đâu cuộc chinh phạt của quân VN không làm cho bọn khát máu chóng đồ hơn. Và đánh Cộng Sản tại Cam Bốt không phải là giúp cho chánh quyền Cambốt, mà thật ra, chính là để bảo vệ nước ta.

Cũng như người Mỹ tham chiến tại Việt Nam, đâu phải để bảo vệ chánh quyền VN, hay lãnh thổ Việt Nam, chính là để bảo vệ quyền lợi của Mỹ trước tiên. Và chính vì sự tham chiến của Mỹ tại VN, mà những kẻ không thân Mỹ đã bị lật đổ một cách đau đớn.

ĐỂ VÀO KHÓ RA

Hiện có trên 40 ngàn quân VNCH đang xông xáo ở Cam Bốt. Bao giờ mới rút ra?

cách đây ít hôm, trong một cuộc họp báo, ông Nixon ra lệnh cho quân Mỹ phải rút hết khỏi Cam Bốt trước ngày 30-6-70, và tỏ ý muốn quân đội VNCH cũng phải rút trong thời hạn đó.

Ông Nixon còn có ý "đe" rằng nếu VNCH vẫn ở lại sau ngày trên, thì Mỹ sẽ không yểm trợ và tiếp vận nữa, có ý bố buộc để VN phải rút theo Mỹ.

Nhưng Tổng Thống VNCH bảo rằng VN sẽ ở lại Miền vô thời hạn. Phó T.T.Kỳ bảo kẻ nào nói rằng VNCH phải rút theo Mỹ ở Miền là đồ

ngớ ngẩn. Nhân dịp viếng thăm VNCH 3 ngày, ngoại trưởng Miền Yen Sambour đã tuyên bố Cam Bốt sẽ mời quân Việt Mỹ ở lại Cam Bốt cho đến tận Cộng sản bị đánh bại. Đồng thời, Mỹ cũng thay đổi thái độ, tuyên bố sẵn sàng yểm trợ cho quân Việt Nam tại Cam Bốt sau ngày 30-6-70.

Như vậy là còn lâu quân VNCH mới rút khỏi Cam Bốt. Như thế rất phải, bởi vì trước khi VNCH kéo quân sang Cam Bốt, tin tức về những cuộc tàn sát tập thể Việt Kiều liên liên bay về nước. Từ khi quân VNCH kéo sang đến nay các tin tức về "cấp duôn" hầu như không còn nữa. Tờ báo của quân đội Mỹ mới đăng bức hình ngay trang bìa, trong hình có một người Miền xuống xe đạp đứng ở lề đường, chấp tay vái một chiếc xe sang đây nhóc quân VNCH. Trong người Miền thật hiền lành tử tế. Nhưng thử tưởng tượng, nếu không có chiếc xe tặng cho quân VNCH, nếu thay chiếc xe đạp bằng một cây mã tấu, thì thay vì chấp tay vái dài, có thể người Miền này sẽ "cấp duôn" nhanh như chớp.

Ngay khi quân VNCH còn đóng đây nhóc trên đất Miền mà Việt kiều còn sợ "tái cấp duôn", nếu bây giờ quân VN rút hết, tránh sao cảnh tàn sát Việt kiều.

Nhân đây, cần mở một đầu ngoặc để nói về một sự khác biệt, là có những người lớn tiếng đòi bảo vệ quyền lợi và tài sản của Việt kiều tại Cam Bốt, đòi Miên phạt, lại chống việc quân VN sang Miền, và bây giờ đòi rút về sớm, đồng thời chống cả chủ trương hồi hương Việt Kiều. Không muốn Việt Kiều về nước, không muốn quân VN sang Cambốt, mà đòi bảo vệ VK thì không

hiệu bảo vệ bằng cách nào. Chắc các vị này muốn phục quyền cho Sihanouk, để nhờ ông Hoàng nhờ bảo vệ VK như xưa!

GIẤC MƠ HỒI HƯƠNG

Cái giấc mơ hồi hương trên nửa triệu Việt Kiều tại Cambốt đã đưa đến một thực tế phũ phàng.

Sau cuộc đảo chánh tại Miền, khi các Việt kiều bắt đầu bị khủng bố, ông Ngoại Bạch Trương đã bảo những người bị dân biểu tình phá nhà ở Miền chưa chắc đã là Việt kiều, vì rất có thể họ đã nhập tịch Cambốt, là dân Cambốt rồi!

Đến khi Việt kiều bị giết buồng sông, Cựu Ngoại lại bình tĩnh bảo rằng: dư luận đừng có nóng, biết đâu các xác chết trôi sông chả là Việt Cộng hay Hoa kiều, làm sao biết được là Việt kiều?!

Mãi đến khi không thể lấy thừng úp voi, không che mặt thiên hạ được nữa, thì cựu ngoại bảo rằng Nhà Nước VN đã chuẩn bị mọi phương tiện vận chuyển bằng đường thủy, bộ và không, để hồi hương tất cả những Việt kiều nào muốn về nước. Nhờ Nước còn lập 1 Ủy Ban cứu trợ Việt kiều hồi hương do Quốc vụ Khanh mau nước mắt làm Chủ tịch. Nhà nước thật khéo chọn voi v. chủ tịch sẵn nước mắt như BS Đán, các V.K bị giết thế nào cũng được mím cười nơi chín suối, và những VK sắp bị giết, hoặc chết

đói tại các trại tiếp cư cũng yên trí rằng nếu mình có mệnh hệ nào, thì thế nào cũng có người khithi lộc thương tiếc!

Nhà nước còn loan báo đã trích mấy chục triệu đồng để xung ưu quý cứu trợ Việt Kiều hồi hương. Trường Nhà nước đi sẵn sàng tất cả. Việt Kiều ùn ùn xin về nước. Chỉ trong vài tuần đã có tới 60.000 Việt Kiều hồi hương. Nhưng khi được đem về các trại tiếp cư ở nội địa, thì giấc mơ hồi hương của Việt Kiều đã đụng phải một thực tế quá phũ phàng.

Việt Kiều hồi hương ra đi với hai bàn tay trắng bỏ tất cả sản vật của cải, có người còn bỏ sót lại cả những người thân trong gia đình để về đến VN, thiếu thốn đủ mọi thứ. Vì vậy, chính ông BS mau nước mắt cũng phải thú nhận riêng tại trại tạm cư Đồng Tâm ở Định Tường, có tới 25% Việt kiều muốn được trở lại Cam Bốt tiếp tục làm ăn như cũ, dù chẳng may có bị "cấp duôn" cũng được.

Người ta không trách chánh quyền VN về khoản thiếu thốn phương tiện. Vì nước ta quá nghèo. Ngay những đồng bào tại quốc nội, hoặc những người đã hy sinh một phần thân xác mình cho đất

nước nhờ Thương phế binh mà Nhà nước lo còn chưa nổi, huống chi là lo cho các Việt kiều hồi hương.

Người ta trách chính quyền VNCH đã không biết tiên liệu. Cai trị là tiên liệu. Cai trị mà không biết tiên liệu, là đồ bỏ. Đối với số phận của 600.000 Việt kiều tại Cambốt, đáng lẽ ngay từ khi có phong trào "cấp duôn", chánh quyền VNCH phải làm áp lực mạnh với tập đoàn khát máu Lon Nol, kể cả áp lực quân sự, buộc tân chế độ Miền phải bảo đảm sinh mạng và tài sản Việt kiều tại Cambốt, đúng theo tinh thần

nhân đạo và các nguyên tắc theo luật lệ và phong tục quốc tế. Đồng thời gởi cán bộ sang giúp Việt kiều ở Cam Bốt tổ chức thành những khu tự vệ, những ai theo Cộng sản, thì tánh mạng và tài sản không bảo đảm v.v... mặt khác, cố gắng gây sự thông cảm giữa Việt kiều và dân Miền, để tránh đồ vớ, để hai dân tộc có thể tiếp tục sinh sống tốt đẹp như Hoa kiều và người Việt gốc Miên ở miền Nam V.N.

Đáng lẽ phải làm như vậy, nhưng chánh quyền đã không làm như vậy, mà lại tổ chức và hồ hào Việt kiều hồi hương. Người Cam Bốt, đang muốn cướp những tài sản khổng lồ của Việt Kiều, tất nhiên họ sẽ vô cùng hoan nghênh việc hồi hương Việt kiều họ còn tăng thêm tàn ác để Việt kiều hồi hương cho sớm.

Vì không biết rõ khả năng của mình, nên chánh quyền VN Cộng Hòa đại dốt tính chuyện hồi hương. Bấy giờ mới thú nhận rằng các trại tiếp cư đầy nhóc, hết khả năng thấu nhận thêm Việt kiều, đành hồ hào các Việt kiều đừng hồi hương nữa, và thú nhận rằng có rất nhiều Việt Kiều muốn trở lại Cam Bốt. Chỉ tưởng được hồi hương hẳn hoi mà hàng chục ngàn gia đình Việt Kiều đã bỏ lại hết tài sản. Bấy giờ dù có trở lại Cambốt, làm sao lấy lại được các động sản đã mất? Lỗi ấy do sự thiếu tiên liệu của Việt Nam Cộng Hòa gây ra.

Tóm lại, đối với Cambốt, chỉ còn một cách là dùng sức mạnh làm áp lực để tài sản và tánh mạng của Việt Kiều được bảo đảm. Sẵn sàng "ăn thua đủ" với bất cứ tên khát máu nào. Ngược lại, sẵn sàng sống hòa thuận với bất cứ ai tử tế, để yên Việt Kiều.





CÁI KÊ ĐỀ NGỒNG

CÁM LÍNH VIẾT VĂN, VIẾT BÁO...

Tôi có một cái tật là không nhớ được những con số. Những nghị định, thông cáo, thường có ghi số và ngày, đều được tôi bỏ qua rất ư là nghệ sĩ... Phải khai thể căn cước bao nhiêu lần, ấy vậy mà mỗi một lần khai, tôi lại phải móc ví, lôi thẻ ra trước mặt, ghi hàng số chỉ gồm có năm con số. Gần hai chục năm đi lính, ai hỏi đến số quân của tôi, tôi vẫn phải đọc một cách ngập ngừng, không lấy gì làm trôi chảy cho lắm.

Gần đây, báo chí và đài phát thanh, truyền hình có truyền rao một thông cáo của Bộ Quốc Phòng. Tất nhiên tôi chẳng làm sao mà nhớ được số, được ngày. Chỉ biết rằng, trong cái thông cáo ấy, có những điều có liên quan tới tôi, không ít thì nhiều, vì trong đó, có một mục không lấy gì làm hấp dẫn cho lắm. Đó là mục các quân nhân muốn viết văn viết báo cho các báo dân sự, ngoài giờ làm việc, phải lập hồ sơ, làm đơn xin phép... Tùy theo cấp bậc, giấy phép sẽ được cấp xét tại Bộ Tổng Tham Mưu hay tại Bộ Quốc Phòng.

Buổi tối hôm qua, khi nghe cô xướng ngôn giả khủ để Mai Liên của đài Truyền Hình đọc cái thông cáo ấy, tôi đã có một chút chán nản. Nói đến sự xin phép, tức là phải nói đến sự cho phép và không cho phép, Nếu chỉ cho phép không thôi, thì việc gì phải đưa ra một cái thông cáo?... Bởi vậy, cái thông cáo này, có lẽ nhằm vào cái việc không cho phép nhiều hơn.

Như thế, ngoài giờ làm việc, lính không có quyền viết văn, viết báo.

Trong hiến pháp của Giao Chỉ Cộng Huê, có ghi quyền tự do tư tưởng. Khi tư tưởng được giải bày lên giấy, mang ra phổ biến tới nhiều người, thì con người đã thoát được ra khỏi cái tầm thường. Một sớm, một chiều, thấy mình đã vươn lên, cao hơn loài cỏ dại.

Lũ Cộng sản, nổi tiếng là độc tài, cũng chẳng thể nào cấm được con người phổ biến tư tưởng. Tôi nhớ tới hai câu thơ của Phùng Quán, sáng tác ngay trong hỏa ngục đỏ: «Bút giấy tôi đây, ai cướp giật đi. Tôi sẽ dùng dao khắc vào lên đá» Sự thách thức của con người cầm bút, phải kiêu hùng như thế, phải đẹp như thế. Bởi nghĩ như vậy, tôi sẽ không bao giờ làm đơn xin phép.

Tôi tin rằng Nhà Nước cũng sẽ nhận được nhiều lá đơn xin phép viết báo ngoài giờ làm việc. Quá nhiều nữa là đằng khác. Nhưng những lá đơn này, với cái tên ký, chắc không lấy gì làm sáng giá cho lắm. Cũng có nhiều anh, lâu lâu viết một bài, được nhà báo đăng đề trám vào chỗ trống, hay đăng dưới hình thức một bài lai cáo, đã có thể vô ngục xung là uhá báo rồi. Với cái thông cáo của Nhà Nước, những anh này cảm thấy mình quan trọng hẳn lên, sẽ là người nộp đơn xin phép trước tiên. Khi có được cái giấy phép, anh chàng ký giả hạng bét này sẽ xử dụng nó làm chất phấn son, điểm tô lên mặt mũi, lấy le với vài em gái hậu phương. Thôi thì cái thông cáo ấy, làm cho nhiều người bức mình, thì cũng giúp ích được cho một số người, cũng «phong thần» được cho vài người mang được cái danh viết báo.

Ngày mới thành lập hội Văn Nghệ Sĩ

Quân đội, cũng đã có nhiều anh ghi danh gia nhập hội. Những cái tên và biệt hiệu, nghe như nhân vật kiếm hiệp trong truyện Tàu, khả năng sáng tác là vài ba bài diễn văn cho ông lớn đọc khi mãn một khóa học, hay vài bài diễn văn, đọc lên nghe mùi như một bài ca vọng cổ... Bởi vậy, một tên đi họp Đại Hội, trong lúc giải lao, đã kể cho anh em nghe một câu chuyện. Anh ta kể rằng, khi ngồi ở nhà hàng Thanh Thế, khoe với mấy chú đánh giày rằng anh ta là Văn Nghệ Sĩ Quân Đội, đã được chú bé chiêm ngưỡng rất kỹ dung nhan và phát ngôn:

— Trông cậu sạch sẽ, mặt mũi sáng sủa như thế, mà cậu là Văn Nghệ Sĩ Quân đội à?

Bởi vì nghe được câu chuyện ấy, cho nên tôi không gia nhập Hội.

Với chuyện xin phép để viết văn, viết báo hôm nay, tôi thấy Nhà Nước đã hành hạ anh em quân nhân hơi kỹ. Với số lương khiêm tốn như bây giờ từ cấp bậc quan ba trở xuống, cuộc sống đã quá khắc khổ. Ngoài giờ làm việc, ai cũng phải đi làm thêm một cái gì, để có thêm một chút thịt cho bữa cơm, có một cái áo mới cho con trong những ngày Tết hay khai trường. Trong những nghề làm thêm, chỉ có nghề viết báo là tương đối đỡ mắt mặt Nhà Nước, đỡ làm tủi hổ danh dự và giá trị con người. Tôi đã thấy nhiều anh từ cấp bậc quan ba trở xuống, lúc tan sở, đã vác một cái xe gắn máy đứng trước Lăng Cha Cả để đón lính Méo, biểu diễn một đường «lao động xe ôm». Có nhiều lần, bị lính Méo say rượu, quật tiền, và còn gây chuyện ầu đả. Cũng may là chúng nó không biết là người đang làm cái dịch vụ đòi tiền với chúng nó là một cấp chỉ huy của bao nhiêu lính...

Đây là những người trong sạch. Còn bao nhiêu vụ tham nhũng, hối lộ, ăn cướp, ăn cắp xảy ra cũng chỉ vì thiếu tiền...

Đi làm thêm kiếm tiền bằng nghề viết báo, đáng lẽ Nhà Nước phải khuyến khích và nâng đỡ. Nhưng Nhà Nước đã không khuyến khích và nâng đỡ, lại còn chiếu cố anh em bằng thông cáo ấy, thì tôi cảm thấy khó mà có thể yêu được Nhà Nước.

Tôi và các bạn tôi, là những người làm báo chuyên nghiệp. Chúng tôi có thể ký bằng những bút hiệu thay đổi luôn luôn, chắc Nhà Nước chẳng làm gì được chúng tôi. Nhưng chúng tôi không muốn như vậy. Sự lên lút không thể chấp nhận được, khi con người sống đường hoàng lương thiện. Ít nhất cũng phải có được chất hào hùng «văng lai tự đắc» của một Quan Vũ khi đi phó hội. Vài ba thẳng viết văn, ký tên thật trên tác phẩm như chúng tôi, đã là những người chịu trách nhiệm ở mỗi giòng chữ viết ra. Không phải trách nhiệm ở hiện tại, mà còn phải trách nhiệm ở tương lai, với hậu thế. Như vậy thì đâu còn có cái gì mà có thể «cho phép» chúng tôi.

Rồi đây, Nhà Nước có lẽ sẽ ra một thông cáo cho các chủ báo: chỉ nhận những cộng tác viên nào có giấy phép của Nhà Nước. Nhưng nếu Nhà Nước mà làm như vậy, thì Nhà Nước sẽ làm lớn. Cái nghề làm

báo này, nó lạ lắm, khi mà đang ăn khách, chủ báo tha thiết mời. Còn khi mà đã hết khứa, dù có lay chủ báo để viết không lấy tiền, cũng chẳng ma nào thêm nhận. Như vậy, thì cái giấy phép, chẳng có một kí-lô giá trị nào với mấy anh chủ báo.

Nhà Nước có thể lấy có rằng, những người lính, biết được nhiều bí mật quân sự, bí mật quốc phòng... Nếu để cho lính viết báo, viết văn, như ng sự bí mật ấy sẽ lộ hết. Nhưng xin Nhà Nước đừng quên rằng, với điều luật, hình như số 28 thì phải, của Qui Chế báo chí, Nhà Nước có quyền tịch thu, phạt tiền, phạt tù. Những báo bị tịch thu, tôi chưa thấy tờ báo nào bị kết tội là tiết lộ bí mật quốc phòng. Chỉ có những vụ loan tin thất lợi cho Nhà Nước, hay là vài ba bài báo khiêu dâm.

Lính viết báo chúng tôi, chưa hề vi phạm điều gì để làm mất lòng các quan Nhà Nước. Lính viết báo chúng tôi chưa có tội, nhưng phải công nhận là chúng tôi đã có công lớn. Không có chúng tôi, nhân dân chắc không thể biết thế nào là đời lính. Chúng tôi đã viết về người lính thật trung thực, thật kỹ, vì chúng tôi là lính. Nếu cứ để các ông văn sĩ dân sự viết về đời lính, thì chẳng mấy lúc mà người lính sẽ thành một thứ quái thai. Và chẳng mấy lúc, quân đội sẽ là nơi chứa chấp những kẻ thất tình, những anh chán đời, những đứa du đãng hay ăn cướp muốn làm lại cuộc đời. Với chúng tôi, viết về đời lính thì không ai có thể chê trách, vì chúng tôi là lính, chúng tôi viết về cuộc đời chúng tôi...

Một thí dụ là tôi, tôi viết rất nhiều về chuyện phi trường. Vì tôi muốn tìm một con đường, từ trước tới nay, chưa có ai đi. Những người viết văn, muốn viết về phi trường, chắc không viết nổi, vì họ không sống trong phi trường. Còn những người sống trong phi trường lại không viết văn. Tôi được cả hai thứ, nên tôi phải lợi dụng một tí rắc rối của cuộc đời.

Viết bài này, tôi chỉ xin khấn cầu Nhà Nước một điều. Hãy coi những người lính như những công dân. Hãy cho họ được hưởng quyền lợi của một công dân. Không có một quốc gia nào trên thế giới này bắt công dân phải xin phép để được viết văn, viết báo.

Tôi cũng xin quý quan Nhà Nước cho chúng tôi được hành cái nghề khôn nạn, bán tìm, bán phôi này, ngoài giờ làm việc phục vụ quý quan, để nuôi lũ con, một mai này, chúng nó lớn lên, thì chúng tôi lại dâng cho Nhà Nước. Mong lắm thay!



